TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1051/2024/HSPT
Ngày 12/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 549/2024/TLPT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024, do đại diện bị hại có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HS-ST ngày 13/5/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Long A.

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. Ngô Phước Th, sinh ngày 30/9/2004; tại tỉnh Long A. Nơi cư trú: Khu vực 3, thị trấn Hiệp H, huyện Đức H, tỉnh Long A; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn Ph, sinh năm 1976 (Chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1984; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/01/2022, bị Công an xã Mỹ Thạnh Đ, huyện Đức H, tỉnh Long A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 750.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 14/01/2022; bị tạm giữ từ ngày 22/01/2023 đến ngày 30/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Vũ H, sinh ngày 15/8/2003; tại tỉnh Long A. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã Mỹ Thạnh Đ, huyện Đức H, tỉnh Long A; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Châu Ph, sinh năm 1986; chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ

ngày ngày 22/01/2023 đến ngày 30/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thái H, sinh ngày 10/02/1999; tại tỉnh Long A. Nơi cư trú: Ấp An H, xã Bình Hòa B, huyện Đức H, tỉnh Long A; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Làm thuê; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1975; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/01/2023 đến ngày 30/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

4. Nguyễn Lê Thành Đ, sinh ngày 18/4/2003; tại tỉnh Long A. Nơi cư trú: Ấp 1, xã Mỹ Thạnh Đ, huyện Đức H, tỉnh Long A; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm thuê; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tấn Trương, sinh năm 1980 và bà Lê Thị H, sinh năm 1980; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/01/2023 đến ngày 30/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

5. Nguyễn Quốc L, sinh ngày 06/12/2001; tại tỉnh Long A. Nơi cư trú: Ấp 4, xã Mỹ Thạnh Đ, huyện Đức H, tỉnh Long A; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Diệu, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1962; bản thân chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/6/2021, bị UBND xã Mỹ Thạnh Đ, huyện Đức H, tỉnh Long A xử phạt số tiền 2.000.000đ về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, đã chấp hành xong hình phạt; bị tạm giữ từ ngày 22/01/2023 đến ngày 30/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

6. Nguyễn Minh Th, sinh ngày 12/4/2006; tại tỉnh Long A. Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Đông Th, huyện Đức H, tỉnh Long A; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; số thẻ CCCD: 080206010161; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/01/2023 đến ngày 24/11/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt.

7. Trương Hồng P, sinh ngày 13/2/2003; tại tỉnh Long A. Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Đông Th, huyện Đức H, tỉnh Long A; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trương Minh T, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Tr, sinh năm 1982; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 31/10/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo*: Bà Nguyễn Thị Thu L, sinh 1972 (Mẹ ruột của bị hại Nguyễn Văn Th đã chết). Nơi cư trú: Ấp 6, xã Mỹ Thạnh Đ, huyện Đức H, tỉnh Long A; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo và liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 20/01/2023, Ngô Như Tuấn K có tổ chức uống bia tại hàng tư nhà thuộc ấp 6, xã Mỹ Thạnh Đ, huyện Đức H, tỉnh Long An cùng với Trần Ngọc S, Ngô Phước Th, Trần Trà M (là bạn gái của Th), Nguyễn Văn Th Lưu Trí T, Phan Minh T. Trong lúc uống bia, do Thoại làm mai mối M cho người khác và kể với Th là M quen nhiều bạn trai khác nên giữa Th và Thành xảy ra mâu thuẫn. Th tức giận đi ra ngoài lấy xe mô tô biển số 62S1-296.11 (thuộc sở hữu chị Trần Thúy V là chị ruột của Trần Trà M) chạy đi về còn những người còn lại tiếp tục uống bia.

Trên đường về, Th đi tìm gặp nói cho Nguyễn Vũ H, Trương Hồng Ph và gọi điện thoại cho Nguyễn Thái H biết sự việc mâu thuẫn giữa T và Th đồng thời rủ H, P, H cùng đi giải quyết mâu thuẫn thì tất cả đồng ý. T kêu Ph điều khiển xe mô tô biển số 62S1-265.02 chạy đi rước H. Còn Th và H tiếp tục đi tìm gặp và rủ Nguyễn Lê Thành Đ cùng đi giải quyết mâu thuẫn thì Đ đồng ý. Khi Ph đang điều khiển xe mô tô đến nhà H thì Phúc nhìn thấy Nguyễn Quốc L, Nguyễn Minh Th, Trương Hoàng Ch. Lúc này, L kêu P nên P dừng lại, L hỏi P "đi đâu?" thì P nói "Th có chuyện" thì T, C cũng nghe nội dung mà P và L nói chuyện. Nói xong, P tiếp tục chạy xe đi, khi P chở H chạy ngang mặt L, T và C thì H đưa tay ngoắc L đi theo, L kêu T, C "đi đi". C điều khiển xe mô tô biển số 52P3-0215 chở T, L đi theo P. Khi chạy đến nơi T, H, Đ đang đứng chờ. T nói với P, H, Ch, T, L, H và (tất cả đều là bạn bè với T) nội dung "T bị người khác chửi, xúc phạm nên T nhờ đi xuống đó nói chuyện" thì tất cả đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 62S1-296.11 chở H; P điều khiển xe mô tô biển số 62S1-265.02 chở L và H; T điều khiển xe mô tô biển số 52P3-0215 (thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị K là mẹ ruột của Nguyễn Minh T) chở C; Đ điều khiển xe Future không biển số đi một mình cùng nhau đi đến nhà của anh K

Khi tất cả vừa đậu xe trên sân trước nhà của anh K thì Th nhìn thấy nên Th lấy và cầm 01 con dao (dao có đặc điểm dài 21cm; lưỡi kim loại dài 11cm, bản rộng 3cm, có mũi nhọn; cán nhựa màu đen, dài 10cm) tại chỗ Th ngồi uống bia rồi đứng lên ngay cửa trước nhà của anh K. Lúc này, T, H, H, Th, Đ và L đi lại kêu Th ra ngoài nói chuyện, P thì đi lại đứng bên phải hàng tư nhà của anh K để xem không nói gì, còn C vẫn đứng tại nơi đậu xe mô tô. Thấy vậy, chị Cao Thị D (là mẹ ruột của anh K) có khuyên ngăn nhóm người của T đừng đánh nhau và kêu anh Th đi vào bên trong nhà của anh K để trốn. Cùng lúc này, L đi vòng phía bên hông nhà, xuống đến cửa sau định vào nhưng cửa sau bị khóa không vào được nên L đi ra phía trước nhà. Khi thấy anh Th vẫn cầm dao đi vào trong

phòng khách nhà của anh K thì T dùng cục gạch ống ném về hướng anh Th nhưng không trúng, từ đó H, Th H, T, L, Đ cùng chạy đuổi theo vào bên trong hướng ra phía sau khu vực nhà bếp.

Trong lúc truy đuổi thì H lấy 01 cái mũ bảo hiểm màu đen, hiệu "Nón Sơn" để trên bàn trong phòng khách cầm trên tay chạy theo, lúc này anh Th đang trốn vào trong nhà vệ sinh, đóng cửa lại. Khi phát hiện anh Th đang trốn vào trong nhà vệ sinh, T, H, H, Th, L, Đ dùng tay, chân phá cửa nhà vệ sinh thì anh Th từ trong nhà vệ sinh chạy ra dùng dao chém trúng vào đầu của H 01 cái làm chảy máu. Do bị chém trúng nên H chạy đến khu vực bếp lấy 01 cái kéo dài 24cm (mũi nhọn, cán kéo dài 09cm, rộng 13 cm, trên cán kéo có bám dính chất rắn màu đen, phần cán kéo bằng kim loại uốn cong hình elip, lưỡi kéo dài 15cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất là 3,3 cm). Lúc này thấy H bị chém chảy máu nên Th cũng đi đến lấy 01 con dao dài khoảng 20cm (lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, nơi rộng nhất khoảng 03cm; cán dao bằng nhựa màu đen) để sử dụng đâm anh Th. T dùng tay phải cầm dao đâm nhiều cái vào người anh Th, H dùng tay phải cầm kéo đâm nhiều cái trúng vào người của Th. H dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào lưng của anh Th 02 cái, L dùng tay đánh trúng vào bắp tay phải của anh Th 02 cái, Đ dùng tay đánh 02 cái vào lưng, vai của anh Th, T dùng tay đánh từ trên xuống trúng lưng của anh Th 01 cái. Lúc này, P chạy từ ngoài vào đến vách sau phòng khách nhà của anh K để cùng tham gia thì bị chị S ngăn cản nên không chạy được vào bên trong, P nhìn thấy H, T, H, L, Đ, T đang đâm, đánh Th nên anh Th vùng vẫy bỏ chạy ra hướng trước sân nhà của anh K thì T, H, H, T, L, Đ tiếp tục đuổi theo sau anh Th. Khi thấy anh Thoại chạy đến sân thì té nằm gục xuống đất đồng thời nghe tiếng la "chết người rồi" nên T, H, H, T, L, Đ không đánh anh Th nữa mà tất cả lên xe bỏ chạy. Đ lên xe mô tô của mình chạy ra đường thì bị người dân đạp ngã xe nên chạy bộ; T điều khiển xe mô tô 52P3-0215 chở Ch, vừa đi ra đường thì bị người dân đạp ngã xe nên chạy bộ xuống ruộng trốn; Th điều khiển xe mô tô biển số 62S1-296.11 chở H và Đ; P điều khiển xe mô tô biển số 62S1-265.02 (thuộc sở hữu chị Nguyễn Thị Châu Ph là mẹ ruột H) chở L.

Khi chạy cách nhà của anh K khoảng 200 mét thì Phúc có nghe H nói "đâm lút cán rồi". Thành tiếp tục chở H vào bệnh viện Đức H khâu vết thương; còn P đang chở L tẩu thoát thì H gọi điện kêu Lữu quay lại rước Học nên L tìm và nhặt được cây chĩa xâm cá (cây chĩa dài khoảng 1,6m, cán bằng cây Inox, mũi gồm 04 cây mũi nhọn), rồi L kêu P điều khiển xe mô tô chở L quay lại hướng nhà của anh K thì Ph và L nhìn thấy H đang chạy bộ và bị anh Cao Văn Ph đuổi theo để bắt giữ nên Phúc chạy xe đến dừng xe lại, cho L xuống dùng phần cán cầm chĩa đánh từ trên xuống trúng vào cánh tay phải của anh Ph 01 cái, nên anh Ph bỏ chạy. P, L và H cùng nhau lên xe chạy tẩu thoát. Trên đường chạy trốn, H thuê xe ô tô dịch vụ biển số 62A-199.88 loại 05 chỗ ngồi của ông Nguyễn Trung K đến để chở H, L, P, T, H và Đ về miền tây chơi nhưng ông K từ chối vì xe của ông K có 5 chổ ngồi. H yêu cầu ông K cho thuê xe loại 08 chỗ thì ông K đồng ý cho

thuê nhưng ông K không có tài xế. Ông K giao xe ô tô biển số 62A-201.73, loại xe Innova 08 chỗ cho H rồi đi về. H liên lạc nhờ ông Phạm Hùng Ph điều khiển xe chở về tỉnh Kiên G. Khi đến Kiên G, H cùng T, H, Đ, L, P xuống xe; H nói với ông Ph quay về trả xe nên ông Ph điều khiển xe quay về Đức H trả xe ô tô cho ông Ki.

Đối với Th và Ch sau khi bị quần chúng nhân dân đạp ngã xe và chạy bỏ trốn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Ch nhìn thấy xe ô tô của nhà Th nên chạy ra đón thì được ông Nguyễn Minh H (là cha ruột của Th) cho lên xe đi tìm rước Th. Sau khi rước được Th, ông H nói với Th, Ch là sẽ đưa ra đầu thú đồng thời ông H liên lạc với L thì biết được L, H, P, T, H và Đ đang đi trốn ở tỉnh Kiên G nên ông H chở T, C về tỉnh Kiên G để vận động ra đầu thú. Đến khoảng 17 giờ ngày 21/01/2023 ông H đưa T, H, H, L, Đ, T, P, C đến Cơ quan Công an huyện Đức H tỉnh Long A đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 79/KL-KTHS ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long A, kết luận:

1. Dấu hiệu chính:

- Vùng ngực có 02 vết thương:

+ Vết số 01: Kích thước (3,5x1)cm, sâu 10cm; thủng màng ngoài tim; thủng thành tâm thất phải; thủng cung động mạch chủ và thân động mạch phổi.

+ Vết số 02: Kích thước (5,5x1)cm, sâu 12cm; vết thương hở thấu ngực xuyên thủng gian sườn 1, 2 bên trái;

2. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương hở thấu ngực gây thủng tim, cung động mạch chủ và thân động mạch phổi.

Tại Kết luận giám định ADN số 1270/KL-KTHS ngày 17 tháng 3 năm 2023, của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Trên lưỡi con dao dài 21cm thu tại hiện trường vị trí số 02 có dính máu người. Kiểu gen từ dấu vết máu này trùng với kiểu gen của Nguyễn Vũ Hào.

- Dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường các vị trí số 04 và 09 là máu người. Phân tích ADN từ dấu vết máu này được kiểu gen lẫn của nạn nhân Nguyễn Văn Th và Nguyễn V .

- Dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường các vị trí số 06 là máu người. Kiểu gen từ dấu vết này trùng với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Văn Th.

- Không phát hiện ADN người trên con dao dài 33cm thu tại hiện trường vị trí số 10 và cây kéo dài 24cm cán kéo uốn cong hình elip.

Tại Kết luận giám định số 239/KL-KTHS, ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long A đối với xe mô tô Future màu nâu vàng, như sau: Số khung của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên phát hiện bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (số khung nguyên thủy là: RL…); số máy

của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên phát hiện bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép.

Tại Kết luận giám định số 607/KL-KTHS, ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đối với xe mô tô biển số 52P3-0215; Số khung: RLHHA08033Y534989; Số máy: HA08E-0535094 như sau: Số khung của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên không phát hiện đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (số khung nguyên thủy là: RLHHA08033Y534989); số máy của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên không phát hiện đục sửa, hàn cắt ghép (số máy nguyên thủy là: HA08E-0535094).

Tại Kết luận giám định số 801/KL-KTHS, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long A: Giấy "Đăng ký xe mô tô, xe máy" số 0372468 (ký hiệu A) là thật.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- Thu giữ tại hiện trường: 01 con dao dài 21cm, lưỡi kim loại dài 11cm, bản rộng 3cm, có mũi nhọn, cán nhựa màu đen, dài 10cm (vị trí 2); 01 con dao kim loại dài 33cm, cán gỗ dài 11cm, lưỡi kim loại dài 21cm, rộng 5,4cm (vị trí 10); 01 cái kéo dài 24cm, cán kéo dài 09cm, rộng 13cm, trên cán kéo có bám dính chất rắn màu đen, phần cán kéo bằng kim loại uốn cong hình elip, lưỡi kéo dài 15cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất là 3,3cm của bà Cao Thị D; 01 chiếc dép nhựa nam màu đen bên trái (vị trí 11); 01 chiếc dép nam bên trái (vị trí 15); 01 đôi dép nhựa nữ màu vàng (vị trí 16) là của Nguyễn Vũ H; 01 chiếc dép nhựa nam phải (vị trí 17) là của Nguyễn Lê Thành Đ; 01 chiếc dép nhựa nam (vị trí 18); 01 chiếc dép nhựa đen bên phải (vị trí 20); 01 áo khoác màu trắng ngà (vị trí 19) là của Nguyễn Quốc L; Các dấu vết màu nâu đỏ thu tại vị trí 4, 6, 9.

- Xe mô tô không biển số loại Future, màu nâu vàng (không số khung, không số máy) là của Nguyễn Lê Thành Đ sử dụng; Xe mô tô biển số 52P3-0215, loại xe Dream màu nâu; Xe mô tô biển số 52P3-0215 là của bà Nguyễn Thị Kh (là mẹ ruột của Nguyễn Minh T

- Bà Cao Thị D giao nộp: 01 nón bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu "nón Sơn", nón có kết màu đen của Ngô Như Tuấn K

- Tạm giữ xe mô tô hiệu Satria màu xanh đen; biển số 62S1-296.11; Số khung MH8DL11AZL J229734; Số máy CGA1 ID229749. Xe mô tô 62S1-296.11 là của Trần Thúy V (V là chị ruột của Trần Trà M)

- Tạm giữ xe mô tô biển số 62S1-265.02; nhãn hiệu Honda; số loại Sonic; màu đen; số khung MH1KB1117KK231074; số máy: KB11E1230492. Xe mô tô biển số 62S1-265.02 là xe của bà Nguyễn Thị Châu Ph (mẹ ruột Hà),

- Thu giữ: Mẫu tóc của Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Lê Thành Đ; mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Văn Th.

- Bà Nguyễn Thị Kh giao 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 52P3-0215.

Xử lý đồ vật, vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu đối với giấy đăng ký xe mô tô biển số 52P3-0215 cho bà Nguyễn Thị Kh; trả cho bà Nguyễn Thị Châu Ph xe mô tô biển số 62S1-265.02; trả cho chị Trần Thúy V xe mô tô 62S1-296.11.

Về phần dân sự: Đại diện bị hại là bà Nguyễn Thị Thu L yêu cầu các bị cáo trong vụ án bồi thường các khoản chi phí sau: Quan tài, chôn cất: 109.100.000 đồng; xây mộ, trang trí mộ: 62.024.000 đồng; nhà mộ: 100.000.000 đồng; đãi ăn đám: 30.000.000 đồng; cấp dưỡng cho con của Thoại đến 18 tuổi 648.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần cho cha, mẹ, vợ của Th theo quy định pháp luật.

Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc Lữu và Nguyễn Minh T tác động gia đình bồi thường cho bà L được số tiền 171.600.000 đồng (trong đó, mỗi bị cáo bồi thường 28.600.000 đồng) và Trương Hoàng C hỗ trợ bị hại 28.600.000 đồng. Tổng cộng bà L đã nhận được 200.200.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HS-ST ngày 13/5/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Long A đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Minh T, Trương Hồng Ph phạm tội "Giết người"

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Phước T 20 (Hai mươi) năm tù, thời gian phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 16 (Mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 10 (Mười) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thành Đ 09 (Chín) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L 09 (Chín) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 90; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2023 đến ngày 30/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Hồng P 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, trách nhiệm dân sự, quyền nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/5/2024 người đại diện hợp pháp bị hại bà Nguyễn Thị Thu L kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo, tăng bồi thường và cấp dưỡng một lần.

Tại phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm như sau: Tại phiên tòa bà L yêu cầu triệu tập người làm chứng là không cần thiết, vì trong hồ sơ đã có lời khai của người làm chứng đầy đủ; nay các bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho phía bị hại 62 triệu đồng chi phí mai táng, xét đây là sự tự nguyện của các bị cáo nên đề nghị ghi nhận; còn việc bà L yêu cầu các bị cáo cấp dưỡng nuôi con của bị hại một lần nhưng các bị cáo không chấp nhận nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo cấp dưỡng hàng tháng là có cơ sở; về hình phạt Tòa án cũng đã phân tích xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án và áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo và xử phạt như bản án sơ thẩm là phù hợp; vì vậy, bà L yêu cầu nếu các bị cáo không cấp dưỡng nuôi con của bị hại một lần thì tăng hình phạt tù đối với các bị cáo là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị bác đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lan trình bày: Bị hại khi phát hiện các bị cáo đã bỏ chạy vào tolel để trốn nhưng các bị cáo vẫn rượt theo, đập phá cửa nên bị hại phải tự vệ; hành vi của các bị cáo là cố sát bị hại. Nay các bị cáo tự nguyện bồi thường thêm 62 triệu đồng chi phí mai táng, gia đình đồng ý; còn các bị cáo không cấp dưỡng nuôi con của bị hại một lần thì đề nghị tăng hình phạt tù đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, vì hành vi vai trò của từng bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã xem

xét, áp dụng và xử phạt từng bị cáo với mức án trên là phù hợp; đề nghị bác đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên mức án của bản án sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư, không bổ sung gì thêm và có lời nói sau cùng: Các bị cáo thành thật xin lỗi gia đình của bị hại, vì hành vi của các bị cáo để lại mất mát rất lớn cho gia đình bị hại; rất ăn năn hối hận; mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu L là người đại diện hợp pháp của bị hại đúng luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh và hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Minh , Trương Hồng P phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở. Trong vụ án này, bị cáo T là người mâu thuẫn với bị hại nhưng bị cáo T đã rủ rê các đồng phạm khác thực hiện tội phạm; các bị cáo chủ động đi tìm bị hại để đánh; khi bị hại thấy các bị cáo và bỏ trốn vào toilel nhưng các bị cáo vẫn đập phá cửa, dẫn đến bị hại bỏ chạy và dùng dao chém vào đầu của bị cáo H, chính hành vi của bị hại nên bị cáo T, H dùng dao, kéo rượt đâm bị hại; trong đó có 2 nhát trúng vào ngực, vết thương hở thấu ngực xuyên thủng xương sườn 1, 2 bên trái; nguyên nhân chết là do mất máu cấp, vết thương hở thấu ngực gây thủng tim, cung động mạch chủ và thân động mạch phổi. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, phân tích vai trò của từng bị cáo trong vụ án, xác định bị cáo T là người mâu thuẫn, chủ mưu gây ra vụ án và trực tiếp cùng bị cáo H dùng dao, kéo đâm chết bị hại, sau khi bị hại bỏ chạy dùng dao tấn công, gây thương tích cho bị cáo H và đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo Thành 20 năm tù và bị cáo H 16 năm tù là phù hợp với hành vi, hậu quả các bị cáo gây ra. Các bị cáo H, Đ, L, T và P tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, không trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại; bị cáo H dùng nón bảo hiểm rượt đánh bị hại, bị cáo Đ và L rượt đánh bằng tay không và đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo H 10 năm tù, mỗi bị cáo Đ và L 9 năm tù là phù hợp; còn bị cáo T tham gia đánh bằng tay không, khi phạm tội còn ở tuổi vị thành niên và bị cáo P chỉ tham gia giúp sức chở đồng bọn nên Tòa án cấp sơ thẩm phân hóa vai trò của các bị cáo tham gia vụ án không đáng kể và áp dụng điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 17; Điều 50; Điều 58; khoản 2 Điều 54; (áp dụng thêm cho bị cáo T Điều 90; Điều 91, khoản 1 Điều 101) Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt mỗi bị cáo T và P 3 năm tù là phù hợp. Do đó, đại diện của bị hại yêu cầu tăng hình phạt tù đối với các bị cáo, nếu các bị cáo không cấp dưỡng nuôi con của bị hại một lần là chưa đủ cơ sở nên không chấp nhận.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

[2.1]. Về chi phí mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần: Tòa án cấp sơ thẩm xem xét chấp nhận những khoản chi phí mai táng hợp lý, đúng quy định và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật; sau khi trử 200.200.000 đồng đã giao cho gia đình của bị hại nên các bị cáo phải bồi thường tiếp là 90.100.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại chi phí mai táng là 62.000.000 đồng, được bà L đại diện gia đình bị hại đồng ý nên ghi nhận.

[2.2]. Về cấp dưỡng: Bà Lan yêu cầu các bị cáo cấp dưỡng cho con của bị hại là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 11/5/2023 một lần là 648.000.000 đồng nhưng các bị cáo cho rằng đang phải chấp hành hình phạt tù nên khó khăn và xin cấp dưỡng nuôi con của bị hại hàng tháng. Theo quy định tại Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *"Việc cấp dưỡng có thể được thực hiện định kỳ hàng tháng, hàng quý, nửa năm, hàng năm hoặc một lần".* Tại cấp sơ thẩm chị Nhi và các bị cáo không thỏa thuận được phương thức cấp dưỡng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điều luật trên chấp nhận yêu cầu của người phải có nghĩa vụ cấp dưỡng và buộc các bị cáo cấp dưỡng cho cháu Q mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 11/5/2023 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi là phù hợp.

[3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo bồi thường thêm chi phí mai táng cho gia đình của bị hại 62.000.000 đồng; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Chấp nhận một phần yêu cầu của bà L, sửa một phần bản án sơ thẩm nên bà L không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, số tiền tạm giữ để bảo đảm thi hành trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận một phần yêu cầu của đại diện bị hại là bà Nguyễn Thị Thu L; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HS-ST ngày 13/5/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Long An về phần trách nhiệm dân sự như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Minh T, Trương Hồng P phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Phước T 20 (Hai mươi) năm tù, thời gian phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 16 (Mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 10 (Mười) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thành Đ 09 (Chín) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L 09 (Chín) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54; Điều 90; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2023 đến ngày 30/01/2023.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Hồng P 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2023.

- Áp dụng khoản 3 Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc L, Trương Hồng P 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 585, Điều 591, Điều 593 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Buộc các bị cáo Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Minh T, Trương Hồng P liên đới bồi thường chi phí mai táng bị hại Nguyễn Văn Th và bù đắp tổn thất tinh thần cho bà Nguyễn Thị Thu L, ông Nguyễn Văn Th, Phan Thị Yến N số tiền 90.100.000 đồng.

- Ghi nhận các bị cáo Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Minh T, Trương Hồng P liên đới bồi thường thêm chi phí mai táng cho gia đình bị hại là bà Nguyễn Thị Thu L, ông Nguyễn Văn Th, Phan Thị Yến N số tiền 62.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Ngô Phước T, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Thái H, Nguyễn Lê Thành Đ, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Minh T, Trương Hồng P liên đới chịu trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng cho con chưa thành niên của bị hại Nguyễn Văn Th là cháu Nguyễn Như Q với số tiền mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 11/5/2023 đến khi cháu Nguyễn Như Q đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, số tiền tạm giữ để bảo đảm thi hành trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Thu L không phải chịu.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đinh Ngọc Thu Hương - Nguyễn Văn Minh	**Đặng Văn Ý**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Long A;
- VKSND tỉnh Long A;
- Cục THADS tỉnh Long A;
- CA tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long A;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Long A (để tống đạt cho bc 1b);
- Lưu, NTTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Ý